

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022**

*(Báo cáo tại kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khoá XVII)*

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Chương trình kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khoá XVII,

UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành chủ động nắm bắt tình hình tại cơ sở, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên nghe Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương báo cáo, tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; giao Tổ công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài của tỉnh kiểm tra, rà soát, tham mưu thực hiện theo Kế hoạch số 1642/KH-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh; chỉ đạo chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các sở, ngành có liên quan, tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, tăng cường đối thoại với công dân, tích cực tuyên truyền chính sách, pháp luật đến người dân; chỉ đạo ngành Thanh tra tỉnh Hải Dương tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

#### **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

Trong thời gian vừa qua, công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh quan tâm thực hiện, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, nhằm giải quyết yêu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng của công dân, ổn định để phát triển kinh tế xã hội và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình công dân đến trụ sở tiếp công dân cơ quan hành chính nhà nước

các cấp đề khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tăng cao (tăng 72,88% so với cùng kỳ năm 2021); số lượng đơn thư của công dân gửi đến cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh tăng 28,35% so với cùng kỳ năm 2021.

### 1. Công tác tiếp công dân

- Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh, thủ trưởng các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt. Sáu tháng đầu năm 2022, cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp 3.570 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (tiếp thường xuyên 1.712 lượt; tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo 1.858 lượt), tăng 1.505 lượt (=72,88%) so với cùng kỳ năm 2021. Bao gồm: Cấp tỉnh tiếp 473 lượt người (UBND tỉnh tiếp 174 lượt; Thanh tra tỉnh tiếp 18 lượt; các sở, ngành tiếp 281 lượt người); cấp huyện tiếp 1.482 lượt người; cấp xã tiếp 1.615 lượt người.

- Sáu tháng đầu năm 2022, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 55 đoàn đông người; trong đó, có 20 đoàn công dân tập trung đông người tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh<sup>1</sup>. Qua rà soát thấy, các vụ việc chủ yếu phát sinh từ những năm trước, đã được giải quyết nhưng công dân chưa nhất trí, vẫn tiếp tục có ý kiến; một số vụ việc mới phát sinh nhưng không có vụ việc nào nổi cộm, phức tạp; Chủ

---

<sup>1</sup> Các đoàn công dân tập trung đông người tại trụ sở tiếp công dân tỉnh:

- (1), (2) Bà Nguyễn Thị Chiền cùng 1 số công dân xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng kiến nghị về việc tái định cư các hộ dân ảnh hưởng bởi việc thi công đường điện 500KV (tiếp 02 lần trong kỳ báo cáo là tháng 3, 5/2022).
- (3) Ông Nguyễn Đình Trùng và 1 số công dân xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương kiến nghị việc UBND huyện Tứ Kỳ không thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc xác định khối lượng đất, cát ông Đạt vận chuyển đi nơi khác kể từ khi chấm dứt hợp đồng thuê đất (tháng 3/2022).
- (4) Đoàn 16 công dân đại diện là ông Vũ Văn Hòa (Địa chỉ: Đồi 1, thôn Cây, xã Long Xuyên, huyện Bình Giang) tiếp tục đề nghị được hỗ trợ thêm tiền bồi thường giải phóng mặt bằng cho 47 hộ dân khi Nhà nước thu hồi đất với số tiền 35 triệu đồng/sào; đề nghị giải quyết hỗ trợ phần diện tích đất dôi dư do nhân dân đóng góp làm đường nội đồng, kênh mương, đất hương khói để thờ cúng liệt sỹ, đất nghĩa địa (tháng 01/2022).
- (5) Ông Hà Văn Quân cùng đoàn công dân khu Phụng Hoàng Hạ, TT Thanh Miện, Thanh Miện, Hải Dương kiến nghị về việc thu hồi đất 03 theo quyết định của UBND tỉnh (tháng 12/2021).
- (6) Đoàn công dân khu Phụng Hoàng Hạ, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện (do ông Vũ Đình Chất làm đại diện) tiếp tục đề nghị di chuyển Đình làng thời chống Pháp về vị trí cũ (tháng 4/2022).
- (7), (8) Đoàn công dân khu Phụng Hoàng Hạ, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện (do ông Vũ Văn Đăng làm đại diện) tiếp tục phản ánh việc đo đạc sai diện tích đất nông nghiệp của khu Phụng Hoàng Hạ, tố cáo một số cán bộ vi phạm (tiếp 02 lần trong kỳ báo cáo là tháng 12/2021 và tháng 4/2022)).
- (9), (10), (11) Đoàn công dân khu Phụng Hoàng Hạ, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện (do ông Vũ Văn Dương làm đại diện) tiếp tục đề nghị giải quyết 72m<sup>2</sup> đất cho các hộ thờ cúng Liệt sỹ (tiếp 03 lần trong kỳ báo cáo là tháng 12/2021, tháng 01, 4/2022).
- (12), (13) Đoàn công dân thôn Bình Hàn, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ (do ông Chu Văn Chính làm đại diện) tiếp tục phản ánh quá trình dồn ô, đổi thửa tại địa phương có biểu hiện lợi dụng chính sách hỗ trợ của Nhà nước (tiếp 02 lần trong kỳ báo cáo là tháng 01, 4/2022).
- (14) Bà Nguyễn Thúy Là (Địa chỉ: Trại cây ăn quả Cầu Xe, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ) cùng một số công dân đề nghị xem xét, giải quyết việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân (tháng 4/2022).
- (15), (16), (17) Bà Trịnh Thị Nhuận (Địa chỉ: Phố Đoàn Thượng, khu 4, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc) và một số công dân có đất tại dự án Khu dân cư, đô thị Tân Phú Hưng tiếp tục đề nghị trả lại diện tích đất nguyên trạng cho các hộ dân, tháo dỡ hàng rào vây quanh Khu đô thị, đề nghị cấp phép xây dựng nhà ở và công trình gắn liền với đất, cấp GCNQSD đất cho các hộ chưa được cấp (tiếp 03 lần trong kỳ báo cáo là tháng 12/2021, tháng 4, 5/2022).
- (18) Đoàn công dân xã Hồng Phong, huyện Nam Sách (Do ông Phan Lạc Nghiệp làm đại diện) tiếp tục tố cáo một số sai phạm tại địa phương; không đồng ý việc giải quyết đơn của UBND huyện Nam Sách (tháng 5/2022).
- (19) Đoàn công dân Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Dương tố cáo một số cán bộ vi phạm (tháng 5/2022).
- (20) Đoàn công dân xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành kiến nghị 1 số vấn đề liên quan đến công tác GPMB tại địa phương (tháng 01/2022).

tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại với công dân, tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; đồng thời, tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc mới phát sinh để ổn định tình hình địa phương.

## **2. Tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo**

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh đã tiếp nhận 3.131 đơn, trong đó đơn đủ điều kiện xử lý là 2.748 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (*khiếu nại 146 đơn; tố cáo 183 đơn; kiến nghị, phản ánh 2.419 đơn*), tăng 607 đơn (=28,35%) so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: Cấp tỉnh là 1.121 đơn (*UBND tỉnh 843 đơn; Thanh tra tỉnh 54 đơn; các sở, ngành 224 đơn*); cấp huyện là 923 đơn; cấp xã là 704 đơn. Các cấp, các ngành trong tỉnh đã thực hiện phân loại, xử lý 100% số đơn tiếp nhận nêu trên. Kết quả phân loại, xử lý đơn như sau:

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp và các sở, ngành là 168 đơn (*khiếu nại 91 đơn, tố cáo 77 đơn*), chiếm tỷ lệ 6,11%, trong đó bao gồm:

+ Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh là 04 đơn: Khiếu nại 02 đơn (*giao Thanh tra tỉnh xác minh 01 đơn, Sở Tài nguyên Môi trường xác minh 01 đơn*), tố cáo 02 đơn (*giao Thanh tra tỉnh xác minh 01 đơn, Sở Tài nguyên Môi trường xác minh 01 đơn*).

+ Đơn thuộc thẩm quyền của các sở, ngành là 13 đơn: Khiếu nại 02 đơn (*Sở Kế hoạch và Đầu tư 01 đơn, sở Lao động Thương binh và Xã hội 01 đơn*), tố cáo 11 đơn (*Sở Lao động Thương binh và Xã hội 01 đơn, sở Giao thông Vận tải 01 đơn, sở Tư pháp 02 đơn, sở Y tế 07 đơn*);

+ Đơn thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND cấp huyện là 137 đơn (*khiếu nại 82 đơn, tố cáo 55 đơn*);

+ Đơn thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND cấp xã là 14 đơn (*khiếu nại 05 đơn, tố cáo 09 đơn*).

(*Một số đơn vị có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết: UBND huyện Gia Lộc 22 đơn, Thành phố Hải Dương 65 đơn, Sở Y tế 07 đơn*)

- Đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền là 1.197 đơn, chiếm tỷ lệ 43,56%.

+ Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, đơn trùng lặp là 1.383 đơn, chiếm tỷ lệ 50,33%.

- Nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân phần lớn liên quan đến lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai, ô nhiễm môi trường (*chiếm khoảng 58%*). Số lượng đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành chiếm tỷ lệ thấp (*chiếm 6,11%*), chủ yếu là đơn đề nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền, đơn trùng lặp.

## **3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### **3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại**

Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền và đã thụ lý giải quyết là 91 đơn, đã

giải quyết là 62 đơn (50 đơn có quyết định giải quyết, 12 đơn công dân rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục), 29 đơn còn lại đang trong quá trình giải quyết. Phân tích kết quả giải quyết 50 đơn khiếu nại thấy: 02 đơn khiếu nại đúng (chiếm 4,0%); 47 đơn khiếu nại sai (chiếm 94,0%); 01 đơn khiếu nại có đúng, có sai (chiếm 2,0%). Cụ thể:

a) Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh: 02 đơn khiếu nại (Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh 01 đơn, Thanh tra tỉnh xác minh 01 đơn), hiện nay 02 đơn trên đang trong quá trình xác minh.

b) Đơn thuộc thẩm quyền của các sở, ngành: 02 đơn khiếu nại (Sở Kế hoạch và Đầu tư 01 đơn, sở Lao động Thương binh và Xã hội 01 đơn); đến nay 02 đơn đã giải quyết xong (Đơn do Sở Kế hoạch và Đầu tư giải quyết: công dân rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục; đơn do Sở Lao động Thương binh và Xã hội giải quyết: khiếu nại sai).

c) Đơn thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND cấp huyện: 82 đơn khiếu nại. Đến nay, đã kết thúc xác minh 55 đơn, đạt 67,07% (trong đó: Giải quyết bằng quyết định hành chính 45 đơn; dừng xác minh do công dân rút đơn khiếu nại 10 đơn). Kết quả giải quyết: Số đơn khiếu nại đúng một phần 01/45 đơn (chiếm 2,22%); số đơn khiếu nại sai 44/45 đơn (chiếm 97,78%).

d) Đơn thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND cấp xã: 05 đơn khiếu nại. Đến nay đã kết thúc xác minh 05 đơn (trong đó: Giải quyết bằng quyết định hành chính 05 đơn). Kết quả giải quyết: Đơn khiếu nại sai 03/05 đơn (chiếm 60%), đơn khiếu nại đúng 02/05 đơn (chiếm 40%).

### **3.2. Kết quả giải quyết tố cáo**

Số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền và đã thụ lý giải quyết là 77 đơn, trong đó: Số đơn đã có kết quả giải quyết là 49 đơn (trong đó: 35 đơn có kết luận giải quyết, 08 đơn người tố cáo rút toàn bộ nội dung tố cáo và 06 đơn đình chỉ giải quyết không do rút tố cáo); số đơn còn lại đang trong thời gian giải quyết. Phân tích kết quả giải quyết 35 đơn tố cáo thấy: 05/35 đơn tố cáo đúng (chiếm 14,28%); 24/35 đơn tố cáo sai (chiếm 68,57%); 06/35 đơn tố cáo có đúng, có sai (chiếm 17,15%). Cụ thể:

a) Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh: 02 đơn (Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh 01 đơn, Thanh tra tỉnh xác minh 01 đơn), hiện nay 02 đơn trên đang trong quá trình xác minh.

b) Đơn thuộc thẩm quyền của các sở, ngành: 11 đơn; đến nay, đã kết thúc xác minh và có quyết định giải quyết 03 đơn (01 đơn tố cáo đúng, 02 đơn tố cáo sai), số đơn còn lại đang trong quá trình giải quyết.

c) Đơn thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND cấp huyện: 55 đơn tố cáo. Số đơn đã có kết quả giải quyết là 40 đơn (trong đó: 27 đơn có kết luận giải quyết, 07 đơn người tố cáo rút toàn bộ nội dung tố cáo và 06 đơn đình chỉ giải quyết không do rút tố cáo); số đơn còn lại đang trong thời gian giải quyết. Kết quả giải quyết: Số đơn tố cáo đúng 02/27 đơn (chiếm 7,4%); số đơn tố cáo sai 19/27 đơn (chiếm 70,37%); số đơn tố cáo có đúng, có sai 06/27 đơn (chiếm 22,23%).

d) Đơn thuộc thẩm quyền của chủ tịch UBND cấp xã: 09 đơn tố cáo. Số đơn có kết quả giải quyết là 06 đơn (*trong đó: 05 đơn có kết luận giải quyết, 01 đơn người tố cáo rút toàn bộ nội dung tố cáo*). Kết quả giải quyết: Số đơn tố cáo đúng 02/05 đơn (*chiếm 40%*); số đơn tố cáo sai 03/05 đơn (*chiếm 60%*).

#### **4. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài và Kế hoạch số 1642/KH-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Qua rà soát, 6 tháng đầu năm 2022 không có vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Hải Dương đủ tiêu chí đưa vào rà soát theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP.

### **III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1. Ưu điểm**

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước các cấp quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo quy định, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên. Các cơ quan, đơn vị luôn duy trì lịch tiếp công dân định kỳ. Lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều thời gian đối thoại, lắng nghe phản ánh, kiến nghị của công dân; đơn thư được xem xét, giải quyết đảm bảo theo quy định, nhiều vụ việc xảy ra được giải quyết ngay từ cơ sở. Vì vậy, trong 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn tỉnh đã giải quyết cơ bản những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân và không có vụ việc nào quá phức tạp.

- Ngành Thanh tra đã tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các sở, ngành, chủ tịch UBND cấp huyện, trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc sở, huyện và chủ tịch UBND cấp xã trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (*6 tháng đầu năm 2022, toàn ngành đã thực hiện 12 cuộc thanh tra trách nhiệm*). Qua thanh tra trách nhiệm đã giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt hơn nữa công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, qua đó, góp phần nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

#### **2. Hạn chế, thiếu sót**

- Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn ở một số đơn vị vẫn có những vụ việc chưa chính xác, dẫn đến tham mưu, giải quyết đơn chưa đảm bảo theo đúng quy định. Việc giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của một số địa phương, nhất là cấp cơ sở còn chậm, chất lượng giải quyết chưa cao dẫn đến tình trạng gửi đơn vượt cấp vẫn diễn ra.

- Công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số đơn vị, địa phương hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp trong

việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ và thường xuyên, giải quyết còn lúng túng.

- Công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số đơn vị, địa phương chưa đầy đủ, kịp thời.

### **3. Nguyên nhân**

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Hệ thống pháp luật của nước ta nói chung còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ, nhất là sự thay đổi trong chính sách, pháp luật về đất đai, gây khó khăn trong việc áp dụng pháp luật khi thực hiện thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công chức làm công tác thanh tra của một số đơn vị còn thiếu, trình độ chưa đồng đều; trong khi nhiều cán bộ, công chức có kinh nghiệm trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải định kỳ luân chuyển, chuyển đổi vị trí sang công tác khác.

- Nhận thức của công dân về pháp luật khiếu nại, tố cáo chưa đầy đủ, gửi đơn khiếu tố đến nhiều cấp, nhiều ngành; một số công dân khi đi khiếu kiện có những hành động quá khích, xúc phạm người thi hành công vụ.

#### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Lãnh đạo chính quyền một số địa phương, đặc biệt là chính quyền cấp cơ sở chưa quan tâm đúng mức tới công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thậm chí còn y lại vào việc giải quyết của cấp trên, chưa chủ động giải quyết dứt điểm các vụ việc mới phát sinh tại cơ sở; hoạt động của công tác tiếp công dân tại một số đơn vị, địa phương còn hình thức, nhất là ở cấp xã.

- Một số cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đáp ứng được yêu cầu về năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác nên hiệu quả xử lý công việc còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chưa đồng bộ nên hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp giải quyết giữa các đơn vị, tổ chức liên quan trong một số trường hợp còn hạn chế, bất cập và chưa chặt chẽ dẫn đến tình trạng vụ việc chậm được giải quyết, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Để công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt hiệu quả cao, góp phần vào việc ổn định tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thủ trưởng các cấp, các ngành cần thực hiện tốt một số nội dung chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử chung, ứng xử trong thực hiện

nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo phòng, chống tham nhũng trong ngành Thanh tra và trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân; Chỉ thị 48-CT/TU ngày 20/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp nhận đơn, thư tố cáo và giải quyết tố cáo; Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 10/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2022; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 18/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp dân, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tích cực kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, Kế hoạch số 1642/KH-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác đối thoại với công dân, làm tốt công tác hòa giải cơ sở, công tác theo dõi, dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo và tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm từ cơ sở các vụ việc mới phát sinh, nhất là các vụ việc liên quan đến tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng, ô nhiễm môi trường, các chính sách, chế độ của người dân; lập danh sách theo dõi các đoàn khiếu kiện đông người và công dân khiếu kiện phức tạp, bức xúc kéo dài trên địa bàn để phân loại, phân công xử lý, đối thoại, không để phát sinh thành “điểm nóng”; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo kích động công dân chống lại người thi hành công vụ, gây rối an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp, kiên quyết xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, đông người; nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý đơn thư, cập nhật đầy đủ, chính xác các vụ việc vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo; thường xuyên cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc giải quyết các vụ việc để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

- Yêu cầu Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban tiếp công dân và các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh; tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời, đúng quy định; tham mưu và chuẩn bị các nội dung phục vụ các kỳ tiếp công dân của lãnh đạo UBND tỉnh; làm tốt công tác dân vận, hướng dẫn, giải thích, tuyên truyền để công dân hiểu đường lối, chủ trương của

Đảng và chính quyền, pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện tiếp công dân đúng quy định của pháp luật.

- Yêu cầu Thanh tra tỉnh tăng cường trách nhiệm trong việc tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố để kịp thời phát hiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khoá XVII theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh & Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CV Quảng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Triệu Thế Hùng**